

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tổ chức lại Quỹ Phát triển đất tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công;

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành
Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Kết luận số 1506-KL/TU ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy kỳ
thứ 45 (Ngày 25 tháng 01 năm 2024);*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 30/TTr-STC ngày
23 tháng 01 năm 2024 về việc đề nghị ban hành các Quyết định của Ủy ban
nhân dân tỉnh quy định về hoạt động của Quỹ Phát triển đất tỉnh Tuyên Quang.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức lại Quỹ Phát triển đất tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Tên gọi của Quỹ:

- Tên giao dịch tiếng Việt: Quỹ Phát triển đất tỉnh Tuyên Quang.
- Tên quốc tế: Tuyên Quang Land Resources Development Fund.
- Tên viết tắt: TLRDF.

2. Trụ sở giao dịch: Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang, tổ 16, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Thông tin liên lạc:

- Điện thoại: (0207) 3822 620
- Fax: (0207) 3822 623
- Trang điện tử: <https://sotaichinh.tuyenquang.gov.vn>

4. Vị trí và chức năng

4.1. Quỹ là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang thành lập, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn phát triển vốn.

4.2. Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có con dấu riêng; Quỹ được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

4.3. Quỹ có chức năng nhận vốn từ ngân sách nhà nước phân bổ khi bắt đầu thành lập và bổ sung định kỳ hàng năm, tiếp nhận các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật để ứng vốn phục vụ các nhiệm vụ thuộc chức năng của tổ chức phát triển quỹ đất, thực hiện chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

5. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ

5.1. Nguồn vốn của Quỹ bao gồm vốn điều lệ từ ngân sách nhà nước cấp theo quy định và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5.2. Vốn điều lệ

a) Vốn điều lệ của Quỹ khi tổ chức lại là 200.000.000.000 đồng (*Hai trăm tỷ đồng*) được hình thành từ nguồn vốn của Quỹ trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

b) Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phân bổ ngân sách địa phương để cấp vốn điều lệ và hoàn ứng cho Quỹ Phát triển đất đai đối với các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương.

5.3. Các nguồn vốn khác của Quỹ gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ hoặc ủy thác quản lý của các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ, ủy thác theo quy định của pháp luật; vốn hoạt động của Quỹ đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành; các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 24/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc thành lập và ban hành điều lệ hoạt động Quỹ Phát triển đất tỉnh Tuyên Quang và Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 23/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc sửa đổi Điều 9 Điều lệ hoạt động của Quỹ Phát triển đất ban hành kèm theo Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 24/02/2011.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển đất tỉnh Tuyên Quang; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; Giám đốc Quỹ Phát triển đất tỉnh Tuyên Quang, Giám đốc Quỹ Đầu tư Phát triển tỉnh Tuyên Quang; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và MT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- PCVP UBND tỉnh;
- Như khoản 3, Điều 2;
- Báo TQ, Đài PT&TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Chuyên viên: TH, KT, TC;
- Lưu: VT, (Huy.TC).

(B/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn